

■ Lam Sơn Cư Sĩ

## Ý NGHĨA CỦA KỶ NIỆM

Cuối năm rồi báo Los Angeles Times đã dành cho người Việt tỵ nạn Cộng sản một sự quan tâm rất đáng khích lệ. Vào đầu tháng Mười tờ báo đăng tin và hình một cổng chào sẽ được dựng lên tại đường Bolsa, có lẽ để ghi lại kỷ niệm cuộc tỵ nạn Cộng sản diễn ra trong máu và nước mắt từ tháng 4 năm 1975 đến hết thế kỷ 20 và cả sự đóng góp của người tỵ nạn cho nền thịnh vượng của thành phố Westminster; sau đó, tờ báo cũng đăng tin về sự đóng góp của người tỵ nạn cho thành phố Houston và tượng người Việt mới dựng để kỷ niệm cuộc ra đi trong “10 mất 1 còn”; cuối cùng, cũng tờ báo ấy đăng tin và hình người Tàu vừa dựng ở Nam Kinh một pho tượng kỷ niệm cuộc hãm hiếp tập thể rất man rợ khoảng 200 ngàn phụ nữ Trung Hoa dưới tay quân phiệt Nhật Bản.

Trước hết xin nói về pho tượng ở Nam Kinh. Đó là tượng một người ăn mặc quần áo Tàu, ngã sấp về phía trước, hai tay xuề rộng như muốn bấu víu lấy một vật gì nhưng không sao với tới, đầu mặt ngửa hất lên, hai mắt trợn ngược hải hùng tột độ. Tôi không hiểu biết gì về nghệ thuật điêu khắc nên không thể mô tả cho chính xác cái tác phẩm mà nó đã khiến tôi xúc động khi nhìn thấy trên báo. Tôi chỉ có thể mô tả theo cảm tính của tôi mà thôi, và vì thế dĩ nhiên không được chính lắm.

Bây giờ xin nói đến pho tượng ở Houston. Đây là pho tượng mà tôi thấy nó làm sao ấy và không thể diễn tả được. Tôi bèn đưa tờ báo đến một gia đình người bạn, mời anh chị bạn xem và cho tôi ý kiến. Anh bạn tôi nhìn tấm hình có 5 người đứng trên một bệ gạch, 3 đàn ông, 1 đàn bà, 1 trẻ nhỏ, rồi nói: “Người đi đầu trông như một người lính, người đàn ông đi sau trông như một người Tàu, người đàn ông đứng giữa và hai người kia béo tốt khỏe mạnh nhanh nhẹn, còn đứa trẻ và người phụ nữ cũng ăn mặc lành lặn và khỏe mạnh. Nhìn vô hình không đoán được những người này tính đi đâu và làm gì”.

Kế nữa xin trở lại cái cổng chào sẽ đặt ở đường Bolsa. Đây là một đề xướng do ông Andy Quách, nghị viên thành phố Westminster đưa ra. Nó là một sáng kiến rất đáng được tán thưởng. Hình dự án có hai cột hai

bên và một bảng chữ nhật bắc ngang với hai chữ LITTLE SAIGON rất lớn, chiếm hết chiều ngang tấm bảng. Vợ tôi nhìn tấm hình cũng góp ý: “Cổng lớn nhỉ, trông giống như những cây cầu bắc ngang xa lộ, và chữ little Saigon lớn thế kia ai đi qua cũng phải để ý nhớ little Saigon là chỗ có nhiều cô gái đẹp, nhiều món nhậu khoái khẩu tuyệt cú mèo.” Tôi nghe những lời nhận định của bạn và vợ mà đau lòng.

Tôi nhớ trong cuốn “1999” của cố Tổng Thống Nixon có ghi “Số người Việt tỵ nạn Cộng sản sau 1975 có khoảng 600 ngàn người đã bỏ mình trên sóng cả đại dương.(1) Cổng chào sẽ đặt ở đường Bolsa với hai chữ little Saigon có giúp người qua lại nhớ được chút gì về sự hiện diện của người Việt tại nơi mà trước đây 32 năm nó chỉ là một bãi rác dài mấy cây số, lác đác vài ba túp lều che tạm, rất nhiều nông cụ cũ kỹ gỉ sét và một vườn ương cây vắng khách. Rồi người Việt đến đây sau cuộc mất nước vào tay “đảng ta”—tức đảng Cộng sản đang độc quyền, độc tài cai trị Việt nam—vốn là một trong những đứa con của đại gia đình Quốc tế Cộng sản.(2) Và cũng tại đây, người Việt tỵ nạn Cộng sản đã biến cái bãi rác ngày đó trở thành phố Bolsa trù phú ngày nay, đem lại thịnh vượng cho toàn vùng Westminster.

## NHÌN NHỮNG CỔNG CHÀO ĐÃ DỰNG

Trước đây khi chưa có phố Bolsa, người Việt thường phải đi Los Angeles để mua thực phẩm Á châu. Người hay đi L.A thấy trên đó người Tàu đã có xây dựng cổng chào rồi. Trong số các cổng có một cổng đáng chú ý nhất, đó là cổng có một bức hoành phi đặt trên hai cột, viết bốn chữ nho rất lớn là: “Thiên Hạ Vi Công.” Ngoài ra, vì tôi ngờ ý sẽ viết một bài góp chút ý kiến về cái cổng chào có thể được dựng nay mai, ông bạn tôi ở ngay Los Angeles đã ghi giúp tôi một cổng chào nữa mà tôi chưa có dịp thấy. Cổng đó như sau: Cổng có hai cột, cột bên trái có chữ “Trí” (như trí tuệ), cột bên phải có chữ “Hoà” (như hòa mục), trên đầu cột là tượng lưỡng long triều nguyệt (hai con rồng châu mặt nguyệt). Cạnh đó, một bia đá khắc một bài thơ thất ngôn bát cú:

*Vân hải phi long trình tường triệu  
Quyền lâu ngọc vũ hiển huy hoàng*

*Viễn thiệp trùng dương tâm giai cảnh  
Đồng sáng phồn hoa tân cố hương  
Bách niên cơ nghiệp tiên hiền sáng  
Hoành dư đại triển kháo truyền nhân  
Đáo xứ xuân phong hoa cẩm tú  
Thốn tâm nhưng lệ tiểu thành trung*

Tạm dịch nghĩa: *Cặp rồng (tượng trưng cho Trung Hoa) từ đám mây  
phả sức sống xuống thị trấn này, tạo nên cung điện huy hoàng, xây dựng  
nên nơi phồn hoa này là một thứ cố hương mới, cơ nghiệp lâu bền, trăm  
năm để lại cho con cháu, đến đây giữa buổi gió mát hoa tươi, tác lòng  
quyến luyến mãi cái thành phố nhỏ này.*

Bài thơ trên có lẽ do một du khách Tàu đến đây, thấy đồng bào họ thành công rực rỡ ở xứ người như thế, bèn làm mấy câu tán thưởng rồi khắc vào bia mà dựng lên.

Nhưng nếu nói về ý nghĩa của một công chào thì phải nói tới cái công viết bốn chữ “Thiên Hạ Vi Công.” Bốn chữ này, nếu người viết nhớ không lầm thì nó nằm trong thiên lễ vận, sách Lễ Ký, ghi lại khái niệm “Thế Giới Đại Đồng” của Khổng Tử và nó nằm trong câu đầu của khái niệm ấy (Đại đạo chi hành giả thiên hạ vi công). Khái niệm này đời nay coi là một tư tưởng hoàn toàn không tưởng, và cũng không dính dáng gì đến thứ thế giới đại đồng của Karl Marx, lập thuyết chủ trương tạo dựng đại đồng bằng phương tiện sắt máu.

Nhưng vì sao người Tàu lại dùng bốn chữ đó mà lập cổng?

Theo thiển ý của người viết thì người Tàu có dụng ý cả. Họ đến đây là dân mộ phu, được thuê vào Mỹ để thiết lập đường sắt. Tuy phải làm việc cực khổ nhưng họ vẫn bị ngược đãi, không được làm thêm bất cứ việc gì khác ngoài việc bần thủ dân da trắng không chịu làm như giặt thuê, ngay cả khi bị bắt gặp dùng quang gánh có thể bị đánh đập giữa đường. Về sau nhờ tiết kiệm tối đa và cần cù nhẫn nại, người Tàu bắt đầu quay qua buôn bán, trước là chạp phô đầu hẻm, buôn bán với nhau, dần dần đông khách, rồi vào nhờ ra to, có cơ có nghiệp, có tài sản, có tiếng nói, có địa vị, rồi xây chùa chiền miếu mạo, đúc tượng Quốc Phụ Tôn Trung Sơn, xây

công chào có đại tự “Thiên Hạ Vi Công” và trở thành công dân Mỹ, coi đất Mỹ là đất của mình. Thời tiền sử nhờ băng tuyết Mỹ châu còn dính với vùng Bắc Á nay là vùng Tây Bá Lợi Á thuộc Nga, và vì thế biết đâu chẳng phải người thượng cổ Bắc Á đã lặn lội qua Bắc Mỹ rồi tản mác dần dần xuống đến Nam Mỹ. Nhưng đến thế kỷ 16 người Tây Ban Nha (nhờ thuốc pháo của Tàu chế để chơi, người Âu chế thành thuốc súng), dùng súng đạn áp đảo thổ dân, giết người cướp của, chở vàng từng tàu về nước, rồi cướp luôn đất làm thuộc địa, làm cầu cho các nhóm da trắng khác kéo tới Mỹ châu và gọi thổ dân là người da đỏ. Bây giờ ở Hoa Kỳ không chỉ có người da trắng da đỏ mà đã có đủ mọi sắc dân với tên gọi là hiệp-chủng-quốc. Vậy người Tàu dùng chữ “Thiên Hạ Vi Công” là có ý nói rằng cả thiên hạ còn đều là của mọi người, huống chi đất này—mảnh đất mà có thời người Tàu từng bị coi như chưa phải là người.

## VÀI SUY NGHĨ VỀ CÔNG CỦA... MÌNH

Hai chữ Việt Nam đã có dịp được Mỹ vinh danh, dù là vinh danh trong một dịp tang tóc, đó là dịp họ dựng đài kỷ niệm 58.000 binh sĩ Mỹ đã bỏ mình tại chiến trường VN. Một nữ kiến trúc sư người Mỹ gốc Tàu đã đoạt giải kiến tạo mô hình khi dùng chữ V nằm ngang để dựng đài. Nằm là phải vì cái Việt Nam Tự Do mà Mỹ đã cam kết bảo vệ khi dùng chiến tranh VN để thực hiện (3) chiến lược phá khối cộng sản quốc tế, trước hết là ngăn chặn sự bành trướng của Trung cộng xuống phía Nam mà Việt cộng tự nguyện đóng vai trò xung kích.(4) Nhưng sau khi Trung cộng xung đột quân sự tại sông Ô-tô-lý với Nga sô vào năm 1959, họ đành cầu viện Mỹ trong cuộc mật đàm giữa Chu Ân Lai và Kissinger rồi dẫn đến cuộc gặp gỡ giữa Mao và Nixon ngày 27-2-1972 để Tàu đã trở thành đồng minh giai đoạn của Mỹ để cùng chống Nga. Rồi Mỹ rút êm khỏi Việt Nam—người anh em cật ruột giai đoạn—để Nga chiếm trọn Việt Nam. Hạm đội Nga từ Cam Ranh chĩa thẳng hoả tiễn vào lưng Trung cộng khi Miền Nam Tự Do đã mờ không yên mà không đẹp. Đây là cuộc chiến mà ông Hồ đã tự nguyện làm tên xung kích đi đầu đã khiến bốn triệu người (4.000.000 ) trong đó chỉ có 58.000 lính Mỹ đã bị thí mạng, đem lại cho Hoa Kỳ một thắng lợi chưa từng có trong lịch sử Mỹ. Cuộc đại thắng đã dẫn đến sự tự tan rã của đế quốc Nga, tức “Tổ Quốc” của giai cấp vô sản thế giới mang

tới hai cái tên mỹ miều là Liên Bang Xô Viết và Đệ Tam Quốc Tế Cộng Sản.

## DỤNG CÔNG CHÀO ĐỂ LÀM GÌ

Trông thấy những công chào được dựng lên ở khắp bốn bể năm châu, mọi người đều thấy trong đó người ta gói ghém những biến cố lịch sử, không phải chỉ cho người đương thời mà còn cho muôn ngàn đời sau, không phải chỉ cho một xứ sở mà còn cho cả năm châu bốn bể soi vào như một tấm gương, một lời răn. Bởi thế theo thiên ý của người viết, công chào nếu sẽ được dựng lên ở đường Bolsa có thể nào được mang cái tên chẳng hạn “THỦ ĐÔ CỦA NGƯỜI VIỆT NAM CHẠY GIẶC CỘNG SẢN”—cái tên mà lâu nay đồng bào ta từng gọi đùa, đùa mà như thật, nhưng xét cho cùng cũng đáng!

Là người Việt Nam ai mà quên được cái họa cộng sản nó khủng khiếp đến thế nào, khủng khiếp đến nỗi ngay cả đồng bào miền Nam chưa từng ném mìn như đồng bào miền Bắc (mà chỉ nghe nói bộ đội giải phóng yêu nước và... hiền khô), thế mà sau tháng Tư năm 1975 đã phải nói “Đến cái cột đèn mà biết đi thì nó cũng đã chạy rồi.” Bây giờ ngồi đây tưởng nhớ đến vong hồn BỐN TRIỆU MẠNG NGƯỜI đã bị cuộc chiến thí bỏ, rồi thêm 600.000 đồng bào đã bỏ mình trên sóng cả đại dương; nhớ thương mấy triệu đồng bào phiêu giạt đi khắp góc biển chân trời; và ngay cả đồng bào ở cùng nước nhưng khác tiểu bang, giờ đây được ấm no đầy đủ, hay giàu có dư thừa, nhưng nơi đất Mẹ quê Cha xa xôi mù mịt, tại đó mấy chục triệu đồng bào, nhất là đồng bào nông thôn, đói rách hoàn đỏi rách giữa khi lũ tư-bản-đỏ tha hồ vơ vét của cải, bán đất đai tài nguyên cho tư bản ngoại bang khai thác, thậm chí cho cả thứ lân bang xưa kia còn kém xa miền Nam Việt Nam của mình như Thái Lan chẳng hạn.

Công chào nếu đặt ở đường Bolsa cũng nên ghi lại một đôi nét về những con thuyền ván mong manh cõi sóng đại dương, những cánh tay hãi hùng tát nước, những gương mặt hốc hác mất hồn, những bà mẹ ôm chặt lấy con thơ, những xác người lều bều thủy táng...

Chúng ta đều vẫn nhớ rất rõ CSVN đã từng mua chuộc Mã Lai, Nam Dương để họ đục bỏ một cách vô lương tâm các bia kỷ niệm những đồng bào của chúng ta từng bỏ mình trên đường vượt biển. Cộng sản Việt Nam

vô cùng sợ hãi những đài kỷ niệm như vậy, vì nó lột mặt nạ gian ác của chế độ cộng sản ra để qua đó, người ngoại quốc vào Việt Nam làm ăn sẽ phải dè chừng, đỡ ham hố để mắc vào trò bịp bợm. Cổng của chúng ta làm sao phải luôn nhắc được người ngoại quốc nhớ đến cuộc ty nạn thâm của người Việt mình, một cuộc ty nạn từng làm rung động dư luận toàn thế giới, khiến nhiều tàu bè từ nhiều quốc gia từng hò nhau đi cứu cấp người Việt ty nạn. Cổng của chúng ta phải làm sao để khi người ngoại quốc nhìn vào, họ không thể không tự hỏi tại sao giữa thời đại văn minh mà lại có những cảnh người người giết ghê rợn đến như thế, và chính phủ của họ đã làm những gì để giúp tuyệt diệt những chế độ bạo tàn đến nỗi dân chúng trong nước phải liều chết chạy trốn đến như thế !?



Cũng trong vị trí một người Việt ty nạn, người viết hết sức hoan nghênh ý kiến xây cổng chào nơi các cộng đồng mình đang sinh sống, đặc biệt ở phố Bolsa nơi quần tụ đông nhất đồng bào ty nạn Việt Nam trên thế giới. Mong sao cổng ấy sớm thành hình như một vũ khí lịch sử của người Việt hải ngoại, có sức mạnh giúp đánh đổ chế độ cộng sản bạo tàn mà không cần tới súng đạn.

- 
- (1) Nixon, Richard. 1999 Victory Without War. New York: Simon & Schuster, 1988. p. 270.
  - (2) Hồ Chí Minh. Hồ Chí Minh Toàn Tập. Hà Nội: NXB Sự Thật, 1957, tập 2. Tr. 96.
  - (3) Kennan, George F. The Origins of Containment, 1944-1946. Missouri: The University of Missouri, 1950.
  - (4) Sđd. HCM Toàn Tập, tập 1. Tr. 85.

*(Đoạn này chép việc ông Hồ tuyên bố tại hội nghị cán bộ đảng lần thứ 6 ngày 18-1-1949 rằng: “Ta là đảng Đông Dương, nhưng còn có nhiệm vụ giúp sức vào công việc giải phóng Đông Nam châu Á nữa. Vì ở châu Á, về lực lượng thì sau Đảng Trung Quốc, Đảng ta là đảng mạnh.” Đây cũng là một trong nhiều lý do Mỹ đã chọn Việt Nam mà nhảy vào.*

*Bài nói chuyện này sau được in lại trong Hồ Chí Minh toàn tập, tập 8, nhưng câu trên bị Đảng kiểm duyệt bỏ vì thực tế chỉ ra rằng Tư Bản không hề “giãy chết” mà chính Đảng mới thực sự đang giãy chết; và mong thoát chết, Đảng đang van vái cầu cứu Tư Bản đem đô la vào cứu Đảng. Vậy quyết định xoá bỏ lời Bác hiển nhiên có nghĩa rằng Đảng đã coi “tư tưởng HCM” chẳng qua như lời một đứa trẻ huênh hoang, khoác lác, bịp bợm và đại dốt.)*

● Lam Sơn Cư Sĩ  
(Tết Mậu Tý 2008)